

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 18/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Huệ.
2. Bà Lê Thị Kiều Oanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thịnh - Kiểm sát viên.**

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1997 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Số F, khóm B, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1970 và bà Trương Thị H (*đã chết*); vợ: Lý lịch bị can không có thông tin vợ; tiền án: Không- tiền sự: Ngày 02/11/2023 bị Công an phường C, thành phố V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long đang quản lý chờ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

* **Bị hại:** **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1997. Cư trú: Số F, khóm C, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*xin vắng mặt*).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Nguyễn Hữu P**, sinh năm 1970. Cư trú: Số F, khóm B, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/01/2024, Nguyễn Văn T1 đến nhà của Nguyễn Hữu N tại số F, khóm B, phường C, thành phố V để nhậu cùng với cha của Nghĩ là ông Nguyễn Hữu P. Trong bàn nhậu gồm có: Nguyễn Phan Bảo H1, Nguyễn Hữu P1, Nguyễn Hữu P và Nguyễn Thế P2 ngồi nhậu phía trước nhà của N. Đến 11 giờ cùng ngày, giữa N và chị Trần Thị Kim T2 sống chung như vợ chồng với N xảy ra cự cãi với nhau ở phía sau nhà, nên T1 đi vào trong can ngăn thì N nói chuyện không liên quan đến T1 và đuổi T1 đi ra, còn N và chị T2 tiếp tục cự cãi. Khoảng 10 phút sau N và T2 vẫn còn cãi nhau thì T1 từ bàn nhậu trên tay cầm theo một cái gạt tàn thuốc bằng sành đi vào đưa tay cầm gạt tàn thuốc lên định đánh N, thấy vậy N chụp cây kéo bằng kim loại để trên cái loa nhạc gần đó tấn công T1. N cầm kéo bằng tay phải đâm vào vùng lưng bên phải của T1 một cái làm chảy nhiều máu và T1 quy xuống ôm chân N thì được mọi người can ngăn nên N và T1 dừng lại, T1 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V. Đến 19 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Thanh H2 là anh trai của T1 đến Công an phường C, thành phố V trình báo sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ tài liệu đồ vật liên quan cùng lời khai của những người có mặt tại hiện trường.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 47 ngày 05/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận vết thương lưng ở bên phải của T1 đã khâu có kích thước 03 cm có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%. Ngày 08/01/2024 Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Nguyễn Hữu N.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, N khai nhận vào ngày xảy ra vụ việc trong lúc N và chị Trần Thị Kim T2 đang cự cãi với nhau thì T đến can ngăn nên N và T có lớn tiếng qua lại với nhau, một lúc sau T cầm cái gạt tàn thuốc bằng sành định đánh N nên N bực tức dùng kéo tấn công T, sau đó thì được mọi người can ngăn.

Đối với Nguyễn Thanh T trình bày là anh em bà con với N nên khi nghe T2 và N cự cãi, T có lên tiếng can ngăn nhưng bị N chửi, đến lần thứ hai T đi vào can ngăn thì bị N dùng kéo đâm gây thương tích. Anh T giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hữu N về hành vi Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình T đến bệnh viện chữa trị mọi chi phí đều do ông Nguyễn Hữu P là cha của N đã chi trả nên bị hại Nguyễn Thanh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) cây kéo bằng kim loại mũi nhọn, cán bọc nhựa màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSND.TPVL, ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 06 tháng đến 01 năm tù; tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo bằng kim loại mũi nhọn, cán bọc nhựa màu đen đã qua sử dụng; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Nguyên nhân sự việc do vợ chồng đang cãi nhau, bị hại cầm gạch tàn thuốc đi đến đánh bị cáo, bị cáo né và chụp cây kéo đâm bị hại như nội dung cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa bị cáo nhận ra sai trái và hứa sau này không tái phạm; bị cáo không tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Hữu N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc phạm tội, biên bản xác định địa điểm gây án, bản ảnh, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2024, Nguyễn Thanh T đến nhà của Nguyễn Hữu N tại địa chỉ số F, khóm B, phường C, thành phố V để nhậu. Trong lúc ngồi nhậu T nghe tiếng cự cãi của N và chị T2 nên vào trong can ngăn, đến lần thứ hai can ngăn thì T cầm theo cái gạt tàn thuốc bằng sành định đánh N thì bị N dùng kéo bằng kim loại có mũi nhọn đâm vào vùng lưng bên phải của T gây thương tích. Theo kết luận giám định pháp y về

thương tích số 47 ngày 05/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận vết thương lưng ở bên phải bị hại T đã khâu có kích thước 03 cm có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Hữu N đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi; đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Nguyễn Thanh T một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã nhận thức rất rõ hành vi dùng kéo bằng kim loại sắc bén là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại là sai trái, nhưng do nóng nảy nên nhất thời thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe những trường hợp tương tự nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sự việc xảy ra nguyên nhân 01 phần lỗi của bị hại góp phần gây nên hậu quả của vụ án; cha của bị cáo đã thực hiện thay bị cáo chi trả các khoản chi phí điều trị tại bệnh viện của bị hại. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem các tình tiết này làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và ông P người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và ông P không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền viện phí và điều trị cho T. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Vật chứng đang tạm giữ: Đối với 01 (*một*) cây kéo bằng kim loại mũi nhọn, cán bọc nhựa màu đen đã qua sử dụng là hung khí bị cáo dùng gây án nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu N 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc bị bắt để chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2024 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại mũi nhọn, cán bọc nhựa màu đen đã qua sử dụng .

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc T3